

CÔNG TY CỔ PHẦN
VIGLACERA ĐÔNG TRIỀU
Số ~~17~~ 7/2022/TTr-HĐQT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đông Triều, ngày ~~14~~ tháng 03 năm 2022

TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA ĐÔNG TRIỀU

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động hiện hành của Công ty CP Viglacera Đông Triều;
- Căn cứ các báo cáo của HĐQT, BKS, Ban điều hành, báo cáo tài chính đã được Công ty AASC kiểm toán.

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Viglacera Đông Triều kính trình quý cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2022 thông qua các nội dung như sau :

1. Thông qua các báo cáo :

- Báo cáo của Hội đồng quản trị công ty năm 2021.
- Báo cáo của Ban Giám đốc về kết quả SXKD năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ kế hoạch SXKD, đầu tư năm 2022.
- Báo cáo của Ban kiểm soát Công ty năm 2021.

Chi tiết báo cáo HĐQT, báo cáo của Ban giám đốc và báo cáo của Ban kiểm soát đã được gửi kèm trong bộ tài liệu của cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

2. Thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh (SXKD) và Báo cáo tài chính năm 2021 đã được kiểm toán:

Kết quả thực hiện SXKD đã được Công ty TNHH hăng kiểm toán AASC kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021. Bản báo cáo tài chính năm 2021 được kiểm toán ban hành ngày 20/01/2022 đã được in gửi kèm trong bộ tài liệu của Quý cổ đông khi làm thủ tục dự họp tại Đại hội, tại tờ trình này HĐQT chỉ thông qua một số chỉ tiêu chính như sau :

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	TH 2020	KH 2021	TH 2021	% TH 2021 với	
						2020	KH
1	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tr.đồng	333.565	300.130	274.183	82,2	91,3
2	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	Tr.đồng	21.419	15.000	5.278	24,6	35,2
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN	Tr.đồng	16.768	12.000	3.601	21,5	30,0

3. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2021:

HĐQT báo cáo và trình ĐHĐCĐ phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2021 trên cơ sở lợi nhuận được phân phối như sau:

3.1. Phương án phân phối lợi nhuận :

Lợi nhuận sau thuế (LNST) năm 2021 của Công ty là 3.601.017.636 đồng, HĐQT dự kiến phương án phân phối lợi nhuận như sau:

- Chi trả cổ tức bằng tiền mặt 3%/vốn điều lệ
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi 5% LNST chưa phân phối năm 2021
- Trích quỹ đầu tư phát triển 10% LNST chưa phân phối năm 2021

3.2. Phương án phân chia cổ tức năm 2021:

- Thời gian chốt danh sách cổ đông hưởng cổ tức : Do Hội đồng quản trị quyết định sau khi có Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật.

- Địa điểm nhận cổ tức :

+ Đối với các chứng khoán đã lưu ký, cổ đông làm thủ tục nhận cổ tức tại thành viên lưu ký mở tài khoản chứng khoán.

+ Đối với các chứng khoán chưa lưu ký, cổ đông làm thủ tục nhận cổ tức tại : Trụ sở chính của Công ty – Địa chỉ phường Xuân Sơn, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh

- Thời gian trả cổ tức dự kiến : Tháng 9 năm 2022
 - Hình thức trả cổ tức : Trả bằng tiền Việt Nam đồng
 - Tỷ lệ chi trả cổ tức : 3%/mệnh giá (mỗi cổ phần nhận được 300 đồng)
- Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

4. Thông qua kế hoạch SXKD và kế hoạch đầu tư năm 2022:

Hội đồng quản trị Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua một số chỉ tiêu kế hoạch SXKD năm 2022 chủ yếu như sau

4.1. Chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu :

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	TH 2021	KH 2022	% KH/TH 2020
1	Doanh thu	Tr.đồng	274.183	336.590	122,7
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	5.278	8.000	151,6

4.2. Kế hoạch đầu tư :

HĐQT Công ty trình ĐHĐCĐ thông qua kế hoạch đầu tư năm 2022 như sau :

TT	Dự án/hạng mục đầu tư	ĐVT	Số lượng	KH năm 2022 (Tr.đồng)
I	Đầu tư mới cho sản xuất NM Đông Triều 1			1.410
1	Đầu tư bổ xung xe goòng lò nung	Cái	10	600
2	Sân bê tông thành phẩm (Khu vực giáp sông Kinh Thầy, bê tông M250 dày 20cm)	M ²	1.500	660
3	Máy nén khí trực vít 37kw	cái	1	150

TT	Dự án/hạng mục đầu tư	ĐVT	Số lượng	KH năm 2022 (Tr.đồng)
II	Đầu tư hạ tầng			3.500
1	Đường vận chuyển nguyên vật liệu và thành phẩm từ nhà máy Đông Triều 1 đến đường dẫn Cầu Triều (Khoảng 1000m)	Tuyến	1	3.500
Cộng				4.910

Việc triển khai các dự án/hạng mục đầu tư đề nghị ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT Công ty lập kế hoạch chi tiết, lựa chọn thời điểm thích hợp, tổ chức đánh giá và phê duyệt triển khai thực hiện theo đúng Điều lệ Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

4.3. Kế hoạch mức chi trả cổ tức năm 2022:

Mức chi trả cổ tức cho cổ đông năm 2022 HĐQT sẽ căn cứ trên kết quả sản xuất kinh doanh thực tế trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua.

5. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát:

Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021 kèm theo Thông tư số 116/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 31/12/2020 về việc hướng dẫn một số điều quản trị áp dụng đối với công ty đại chúng (kèm theo Điều lệ mẫu, mẫu Quy chế nội bộ về quản trị công ty, mẫu Quy chế hoạt động của HĐQT và mẫu Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát).

HĐQT Công ty trình Đại hội thông qua việc sửa đổi Điều lệ, thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế hoạt động của BKS cụ thể như sau:

5.1. Thông qua việc sửa đổi Điều lệ :

Ngày 30/9/2021 HĐQT công ty đã ban hành Nghị quyết số 19/NQ-HĐQT thông qua một số nội dung đề xuất điều chỉnh trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo quy định của pháp luật hiện hành và trên cơ sở tham chiếu điều lệ mẫu tại phụ lục I, thông tư 116/2020/TT-BTC, Ban điều hành đã hoàn thiện dự thảo Điều lệ sửa đổi, tại Đại hội này HĐQT Công ty trình ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi Điều lệ như sau :

Điều lệ Công ty sửa đổi bao gồm hai mươi (21) chương và năm mươi bảy (57) điều, trong đó bỏ cục gồm các nội dung chính sau đây

Phần 1 : Gồm 3 chương (Từ chương I đến chương III) và 5 điều; Quy định về các thuật ngữ trong Điều lệ; tên gọi, hình thức, trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện, người đại diện theo pháp luật, mục tiêu và phạm vi hoạt động của Công ty.

Phần 2 : Gồm 3 chương (Từ chương IV đến chương VI) và 20 điều; Quy định về cổ phần, cổ đông sáng lập, cơ cấu quản trị, kiểm soát Công ty; Quyền hạn , nghĩa vụ, trách nhiệm, phương thức họp, tổ chức và biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông.

Phần 3 : Gồm 4 chương (Từ chương VII đến chương X) và 17 điều; Cơ cấu, thành phần, nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát; Quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, đề



cử, bổ nhiệm, miễn nhiệm, quyền hạn, nghĩa vụ, trách nhiệm, lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Giám đốc và người điều hành doanh nghiệp.

Phần 4 : Gồm 3 chương (Từ chương XI đến chương XIII) và 3 điều; Quy định về quyền tra cứu sổ sách, hồ sơ; Công nhân viên và Công đoàn; Phân phối lợi nhuận của Công ty.

Phần 5 : Gồm 3 chương (Từ chương XIV đến chương XVI) và 6 điều; Quy định về chế độ báo cáo, kiểm toán và công bố thông tin của Công ty.

Phần 6 : Gồm 3 chương (Từ chương XVII đến chương XIX) và 5 điều; Quy định về việc sử dụng con dấu, giải quyết tranh chấp nội bộ, việc thanh lý, chấm dứt hoạt động của Công ty.

Phần 7 : Gồm 2 chương (Từ chương XX đến chương XXI) và 2 điều; Quy định về việc sửa đổi, bổ sung và hiệu lực thi hành của Điều lệ.

5.2. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty:

Dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty bao gồm mười (10) chương, sáu mươi lăm (65) điều, trong đó bố cục gồm các nội dung chính như sau:

- Phần 1 : Gồm 1 chương (Chương I) và 3 điều; Các quy định chung
- Phần 2 : Gồm 1 chương (Chương II) và 14 điều; Các quy định về vai trò, quyền hạn, nghĩa vụ, trình tự thủ tục đề triệu tập, tổ chức, biểu quyết, thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ
- Phần 3 : Gồm 2 chương (Từ chương III đến chương IV) và 18 điều; Các quy định về quyền hạn, nghĩa vụ của HĐQT; Tiêu chuẩn, điều kiện đề cử, ứng cử, bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, quyền và lợi ích của thành viên HĐQT; Trình tự, thủ tục triệu tập, tổ chức cuộc họp và thông qua quyết định của HĐQT.

- Phần 4 : Gồm 1 chương (Chương V) và 8 điều; Các quy định về quyền hạn, nghĩa vụ của Ban kiểm soát; Tiêu chuẩn, điều kiện đề cử, ứng cử, bầu, bổ nhiệm, miễn nhiệm, quyền và lợi ích của thành viên BKS; Trình tự, thủ tục triệu tập, tổ chức cuộc họp và thông qua quyết định của BKS.

- Phần 5 : Gồm 3 chương (Từ chương VI đến chương VIII) và 15 điều; Các quy định về tiêu chuẩn, quyền hạn, nghĩa vụ, trách nhiệm, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật đối với người điều hành doanh nghiệp; Phương thức phối hợp hoạt động giữa người điều hành doanh nghiệp với HĐQT và BKS.

- Phần 6 : Gồm 1 chương (Chương IX) và 4 điều; Các quy định về tiêu chuẩn, việc bổ nhiệm, miễn nhiệm đối với người quản trị và thư ký công ty.

- Phần 7 : Gồm 1 chương (Chương X) và 3 điều; Quy định về sửa đổi, ban hành và hiệu lực của quy chế quản trị nội bộ.

5.3. Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty:

Dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty gồm bảy (7) chương, hai mươi ba (23) điều, trong đó bố cục gồm các nội dung chính như sau :

- Phần 1 (gồm 1 chương, 2 điều): các quy định chung.
- Phần 2 (gồm 1 chương, 8 điều): các quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, nhiệm kỳ, số lượng, cách thức đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế thành viên Hội đồng quản trị.

- Phần 3 (gồm 2 chương, 6 điều): các quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, cách thức tổ chức cuộc họp, biểu quyết và thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị.

- Phần 4 (gồm 2 chương, 6 điều): các quy định về chế độ báo cáo, phương thức phối hợp với Ban điều hành, Ban kiểm soát, thù lao và lợi ích của Hội đồng quản trị.

- Phần 5 (gồm 1 chương, 1 điều): quy định về hiệu lực thi hành.

5.4. Thông qua Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty:

Dự thảo Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát Công ty gồm bảy (7) chương, hai mươi (20) điều, trong đó bố cục gồm các nội dung chính như sau:

- Phần 1 (gồm 1 chương, 3 điều): các quy định chung.

- Phần 2 (gồm 1 chương, 4 điều): các quy định về tiêu chuẩn, điều kiện, nhiệm kỳ, số lượng, cách thức đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế thành viên Ban kiểm soát.

- Phần 3 (gồm 2 chương, 4 điều): các quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, cách thức tổ chức cuộc họp, biểu quyết và thông qua nghị quyết của Ban kiểm soát.

- Phần 4 (gồm 2 chương, 7 điều): các quy định về chế độ báo cáo, phương thức phối hợp với Ban điều hành, Hội đồng quản trị, thù lao và lợi ích của Ban kiểm soát.

- Phần 5 (gồm 1 chương, 1 điều): quy định về sửa đổi, bổ sung và hiệu lực thi hành.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và biểu quyết thông qua sửa đổi Điều lệ, thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, thông qua Quy chế hoạt động của HĐQT và Quy chế hoạt động của BKS; Đồng thời đề nghị Đại hội ủy quyền cho HĐQT, Ban kiểm soát ban hành để áp dụng và công bố theo đúng các quy định hiện hành.

6. Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị độc lập Công ty:

7. Phê duyệt mức thù lao năm 2021 và thông qua dự toán mức thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022:

6.1/ Phê duyệt mức thù lao năm 2021:

Do Lợi nhuận năm 2021 thực hiện đạt 35% kế hoạch, căn cứ khoản 2 điều 5 Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 mức chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2021 tương ứng bằng tỷ lệ lợi nhuận kế hoạch hoàn thành, cụ thể:

- Chủ tịch HĐQT: 21.000.000 đồng/năm
- Thành viên HĐQT làm giám đốc: 21.000.000 đồng/năm
- Thành viên HĐQT: 16.800.000 đồng/người/năm
- Trưởng BKS: 16.800.000 đồng/năm.
- Thành viên BKS: 8.400.000 đồng/người/năm

6.2/ Thông qua dự toán mức thù lao năm 2022:

- Chủ tịch HĐQT: 60.000.000 đồng/năm
- Thành viên HĐQT làm giám đốc: 60.000.000 đồng/năm
- Thành viên HĐQT: 48.000.000 đồng/người/năm
- Trưởng BKS: 48.000.000 đồng/năm.
- Thành viên BKS: 24.000.000 đồng/người/năm

Trường hợp lợi nhuận năm 2022 thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch, mức chi trả thù lao năm 2022 của HĐQT sẽ được điều chỉnh theo tỷ lệ tương ứng nhưng không thấp hơn



50% dự toán; Trường hợp lợi nhuận cao hơn kế hoạch sẽ được điều chỉnh theo tỷ lệ tương ứng nhưng không quá 120% dự toán mức thù lao năm 2022.

7. Thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022:

HĐQT Công ty kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua việc ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán năm 2022 là một trong những công ty có tên trong danh sách công ty kiểm toán được UBCK Nhà nước chấp thuận trên cơ sở đề xuất của Ban kiểm soát Công ty.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trên đây là tờ trình của Hội đồng quản trị Công ty về những vấn đề biểu quyết tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2022, kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

Nơi nhận :

- ĐHĐCĐ thường niên 2022
- HĐQT, BKS, Ban điều hành
- Lưu VP, thư ký công ty

TM HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY



TRẦN HỒNG QUANG